

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2025/DS-ST
Ngày 12 - 9 - 2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thành Sinh

Ông Bùi Đình Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng; nơi cư trú: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn Thứ, cán bộ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng là người đại diện theo uỷ quyền. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người kế thừa quyền nghĩa vụ của nguyên đơn: Công ty Cổ phần MBN Jupiter, địa chỉ: Tầng 15, toà nhà Central Point, số 219 phố Trung Kính, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội,

Người đại diện hợp pháp: Ông Vũ Văn Hưng, cán bộ của Công ty Cổ phần MBN Jupiter, là người đại diện theo uỷ quyền. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ch; nơi cư trú: phường Hoà Bình, thành phố Hải Phòng. Hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện số 1- Công an thành phố Hải Phòng. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (sau đây viết tắt là Ngân hàng) có cho ông Nguyễn Văn Ch vay số tiền 1.200.000.000 đồng theo hợp đồng cho vay số LN 2403202105051 ngày 22-3-2024, thời hạn vay 96 tháng, mục đích vay mua ô tô; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử (sau đây viết tắt là thẻ tín dụng) ngày 22-3-2024, hạn mức thẻ là 10.000.000 đồng. Tài sản đảm bảo cho khoản vay là 01 xe oto nhãn hiệu FORD, Everest Titanium, 2.OL, AT, 4x4, Biển số đăng ký: 15K-249.91, số khung MNCRXXMA WRRR04833, số máy YNWSR04833 theo hợp đồng thế chấp số LN2403202105051 ngày 22-3-2024. Trong quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ, ông Ch đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, từ ngày 27-4-2024 toàn bộ khoản nợ của ông Ch đã chuyển sang nợ quá hạn. Ngày 28-02-2025, Ngân hàng đã bán 90% khoản nợ của hợp đồng cho vay và 100% khoản nợ của thẻ tín dụng cho Công ty CP Mua bán nợ Jupiter (sau đây viết tắt là Công ty Jupiter). Tính đến ngày 12-9-2025, ông Nguyễn Văn Ch còn nợ cụ thể như sau: Nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền là 148.088.236 đồng trong đó nợ gốc là 120.000.000 đồng, còn lại là nợ lãi trong hạn quá hạn, lãi chậm trả lãi. Nợ Công ty Jupiter tổng số tiền là 1.349.562.904 đồng, trong đó nợ gốc là 1.090.000.000 đồng, còn lại là nợ lãi trong hạn quá hạn, lãi chậm trả lãi.

Ngân hàng và Công ty Jupiter yêu cầu ông Nguyễn Văn Ch phải trả ngay cho Ngân hàng và Công ty Jupiter tổng số tiền nợ gốc và lãi nêu trên và tiền lãi, phí phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi ông Ch hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Trong trường hợp ông Ch không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng, Công ty Jupiter có quyền được yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp. Trường hợp số tiền thu được từ phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Ch phải có nghĩa vụ trả cho đến khi hết khoản nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký.

Bị đơn là ông Nguyễn Văn Ch trình bày: Ông Ch có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng để vay số tiền 1.200.000.000 đồng, mục đích vay để thanh toán tiền mua xe ô tô, ngoài ra ông Ch còn vay thẻ tín dụng với hạn mức là 5% giá trị khoản vay chính. Để đảm bảo cho khoản vay, ông Nguyễn Văn Ch đã ký hợp đồng thế chấp Chéc xe ô tô hiệu Ford BKS 15K-249.91. Số tiền trên ông Nguyễn Văn Ch vay hộ cho một người bạn cùng xã để mua xe ô tô, người này tên là Cường, họ tên năm sinh và địa chỉ cụ thể của người này ông Nguyễn Văn Ch không nhớ rõ. Ông Ch đề nghị Tòa giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa

vụ theo quy định của được quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung khởi kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 26, Điều 35, 39 khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự của; Căn cứ các điều 116, 117, 317, 318, 319, 463, 465, 466 Bộ luật Dân sự 2015; các Điều 91 và 95 của Luật Các Tổ chức Tín dụng năm 2010, Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Văn Ch phải trả cho Ngân hàng và Công ty Jupiter theo **hợp đồng cho vay và thẻ tín dụng** đã ký kết bao gồm nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Nguyễn Văn Ch còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền còn phải thi hành, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay và phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp ông Nguyễn Văn Ch không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đề nghị phát mại tài sản thế chấp, trường hợp phát mại tài sản thế chấp không trả đủ nợ thì ông Ch phải có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho ngân hàng. Ông Ch chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp hợp đồng dân sự nên được xác định là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án. Bị đơn hiện đang cư trú tại phường Hoà Bình, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Khu vực 1- Hải Phòng

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Ông Nguyễn Văn Thứ là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, ông Nguyễn Văn Ch là bị đơn vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

[3] Hợp đồng cho vay được ký giữa Ngân hàng và bị đơn đã ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, các chủ thể tham gia ký kết có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã nhận đủ số tiền vay, nhưng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền nợ gốc và lãi theo đúng cam kết trong hợp đồng cho vay là vi phạm nghĩa vụ của mình theo hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Ngày 28-02-2025, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã bán một phần khoản nợ của hợp đồng

cho vay (90%) và toàn bộ khoản nợ của thẻ tín dụng của ông Nguyễn Văn Ch cho Công ty Cổ phần MBN Jupiter. Hợp đồng mua, bán nợ giữa Ngân hàng và Công ty Cổ phần MBN Jupiter được ký trên cơ sở tự nguyện, các chủ thể tham gia ký kết có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

[4] Tính đến ngày 12-9-2025, ông Nguyễn Văn Ch còn nợ Ngân hàng và Công ty Jupiter theo hợp đồng cho vay và thẻ tín dụng tổng số tiền là 1.497.651.104 đồng. (nợ gốc là 1.210.000.000 đồng, nợ lãi là 287.651.140 đồng). Trong đó nợ Ngân hàng tổng số tiền là 148.088.236 đồng (bao gồm nợ gốc và nợ lãi). Nợ Công ty Jupiter tổng số tiền là 1.349.562.904 đồng, (bao gồm nợ gốc và nợ lãi). Ngân hàng và Công ty Jupiter yêu cầu ông Nguyễn Văn Ch phải trả số tiền còn nợ nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý tài sản bảo đảm: Hợp đồng thế chấp tài sản số LN2403202105051 ngày 22-3-2024 được ký đúng quy định của pháp luật. Tại thời điểm ký kết hợp đồng thế chấp tài sản giữa các bên đã được ký kết trên cơ sở tự nguyện, tự định đoạt, thỏa thuận, mục đích và nội dung thỏa thuận phù hợp với đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật. Hợp đồng thế chấp đã được chứng thực của cơ quan công chứng và đã đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, hợp đồng thế chấp tài sản là hợp pháp và có hiệu lực thực hiện. Ngân hàng và Công ty Cổ phần MBN Jupiter đề nghị phát mại tài sản theo hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp ông Ch không trả được nợ là có căn cứ, hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[6] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm. Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm. Trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, Khoản 1 Điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ các điều 116, 117, 317, 318, 319, 463, 465, 466; Điều 500 đến 502 Bộ luật Dân sự 2015; Các Điều 90, Điều 91, 95, 98 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, Điều 103 Luật tổ chức tín dụng năm 2024 Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Điều 1 của Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Văn Ch phải trả nợ như sau:

- Trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng theo hợp đồng cho vay số LN 2403202105051 ngày 22-3-2024 tổng số tiền tính đến ngày 12-9-2025 là 148.088.236 đồng, trong đó nợ gốc là 120.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 683.836 đồng, nợ lãi quá hạn là 27.307.726 đồng, lãi chậm trả lãi: 96.674 đồng.

- Công ty Cổ phần MBN Jupiter theo hợp đồng cho vay số LN 2403202105051 ngày 22-3-2024, Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử tổng số tiền là 1.349.562.904 đồng trong đó nợ gốc: 1.090.000.000 đồng, lãi trong hạn là 6.154.520 đồng, lãi quá hạn là 252.538.321 đồng, lãi chậm trả lãi là 870.063 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng và Công ty Cổ phần MBN Jupiter theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay

Trường hợp ông Nguyễn Văn Ch không trả được nợ, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty Cổ phần MBN Jupiter có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản đã thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo hợp đồng thế chấp tài sản số LN2403202105051 ngày 22-3-2024. Tài sản thế chấp là 01 xe oto nhãn hiệu FORD, Everest Titanium, 2.OL, AT, 4x4, Biển số đăng ký: 15K-249.91, số khung MNCRXXMA WRRR04833, số máy YNWSR04833.

Trường hợp phát mại tài sản trên nhưng chưa đủ để thu hồi nợ thì ông Nguyễn Văn Ch phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng và Công ty Cổ phần MBN Jupiter. Trường hợp phát mại tài sản để thu hồi nợ còn thừa thì trả lại cho bên thế chấp.

Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Ch phải chịu 56.929.534 đồng án dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí 26.000.000 đồng tại biên lai thu số 0010372 ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ch Cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên nay là Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Về quyền kháng cáo: Công ty Cổ phần Mua bán nợ Jupiter được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và ông Nguyễn Văn Ch được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND cùng cấp;
- THADS TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai